TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 01 - 2021
V/v ly hôn giữa chị Q và anh P.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Quang;

Ông Trần Văn Quân.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2020 về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm LS, xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm LS, xã XN, huyện XT, tỉnh Nam Định.

(Chị Q và anh P đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Phạm Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, đã được Uỷ ban nhân dân xã XN, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/7/2001. Từ tháng 02/2020 thì vợ chồng

phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi chửi nhau do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; nhiều lần xảy ra mâu thuẫn anh P còn đánh và đe dọa chị. Vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh P.

Về con chung: Chị và anh P có 02 con chung là Nguyễn Hà P, sinh ngày 15/6/2004 và Nguyễn Khánh T, sinh ngày 02/9/2010, hiện cả hai cháu đang ở với chị và bố mẹ đẻ của chị ở xóm Lê Lợi, xã XN, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Khi ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Q tự nguyện tìm hiểu, kết hôn như chị Q trình bày là đúng. Trong cuộc sống, giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do không thể hòa hợp. Nay chị Q làm đơn xin ly hôn anh thì anh cũng nhất trí ly hôn với chị Q để giải thoát cho mỗi người có cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh và chị Q có 02 con chung là Nguyễn Hà P, sinh ngày 15/6/2004 và Nguyễn Khánh T, sinh ngày 02/9/2010. Trường hợp ly hôn, anh xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không đề nghị chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Q, xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn P; giao 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Hà P, sinh ngày 15/6/2004 và cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 02/9/2010 cho chị Phạm Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Q không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn P kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau do tính tình, lối sống không hòa hợp; vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Chị Q làm đơn xin ly hôn anh P, anh P nhất trí ly hôn với chị Q; điều đó chứng tỏ anh P không còn tha thiết muốn đoàn tụ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có cách giải quyết. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Q đối với anh Nguyễn Văn P, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn P có 02 con chung là Nguyễn Hà P, sinh ngày 15/6/2004 và Nguyễn Khánh T, sinh ngày 02/9/2010, hiện đang ở với chị Q và bố mẹ đẻ của chị Q ở xóm Lê Lợi, xã XN. Cả hai con chung đều là con gái và đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ; mặt khác chị Q cũng có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung nên Hội đồng xét xử giao cả 02 con chung cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn P.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà P, sinh ngày 15/6/2004 và cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 02/9/2010 cho chị Phạm Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Q phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001924 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Phạm Thị Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã XN: 01 bản;
- Các đương sự 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thung